

Số: 33/2022/QĐST-DS.

B, ngày 25 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 83/2021/TLST-DS, ngày 26 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Huỳnh Văn V**, sinh năm 1955

Địa chỉ: 10/30 Tổ 8, KV T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Huỳnh Tấn K**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Tổ 8, KV T, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ.

Ông K ủy quyền cho ông **Lê Văn P**, sinh năm 1986 (Giấy ủy quyền ngày 19/5/2021)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Huỳnh Văn V đồng ý chuyển nhượng cho ông Huỳnh Tấn K phần đất có diện tích 740m² (loại đất LUC), do ông Huỳnh Văn V hiện đang đứng tên trên sổ mục kê, đất thuộc thửa thửa 132, TĐĐ số 01, tọa lạc tại phường T, quận B, thành phố Cần Thơ (Vị trí và hình thể thửa đất được thể hiện tại bản trích đo địa chính số 72 do Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ lập ngày 15/10/2021).

- Ông Huỳnh Tấn K có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để lập thủ tục sang tên, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

- Về giá chuyển nhượng và thời gian giao nhận tiền: Các bên thống nhất tự thỏa thuận thực hiện bên ngoài, không yêu cầu ghi nhận vào Quyết định.

- Chi phí đo đạc, thẩm định và lệ phí trích đo tổng cộng là: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), phía bị đơn – ông Huỳnh Tấn K tự nguyện chịu và đã nộp xong.

- **Án phí dân sự sơ thẩm:** Nguyên đơn, bị đơn mỗi người phải chịu: 75. 000 đồng (bảy mươi lăm ngàn đồng)

+ Nguyên đơn – ông Huỳnh Văn V thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại Điều 12, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Chuyển một phần tiền tạm ứng phản tố ông Huỳnh Tấn K đã nộp theo Biên lai thu số 005275 ngày 15/6/2021 thành án phí. Ông Huỳnh Tấn K được nhận lại 225.000 đồng (hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai này tại Chi cục thi hành án dân sự quận B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Kèm theo Quyết định là Bản trích đo địa chính số 72/TTKTTNMT do Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường lập ngày 15/10/2021.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND Q B TPCT;
- Chi cục THADS TPCT;
- TANDTPCT;
- Lưu (hs, Vp, Ltd);

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Thị Huệ